

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:  
- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970; Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị Lệ H ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Đ (Theo văn bản ủy quyền lập ngày 23/01/2024)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc K, sinh năm 1967

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Huỳnh Quốc K có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Lệ Hằng s tiền 980.000.000 đồng. Thời gian và cách trả như sau:

+ Đợt 1: Vào ngày 29/5/2024 bị đơn ông Huỳnh Quốc K có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Lệ Hằng s tiền 300.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Vào ngày 29/8/2024 bị đơn ông Huỳnh Quốc K có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Lệ Hằng s tiền 290.000.000 đồng.

+ Đợt 3: Vào ngày 29/10/2024 bị đơn ông Huỳnh Quốc K có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Lệ Hằng s tiền 390.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực thi hành (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hiện đang gặp khó khăn về kinh tế nên giảm 50% phần án phí của bị đơn. Vậy, số tiền án phí bị đơn ông Huỳnh Quốc K phải nộp là 15.525.000 đồng. Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Lệ H được nhận lại số tiền 13.800.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008534 ngày 19/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Cổng thông tin điện tử (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trọng Nghĩa**